



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 7 tháng 5 năm 2016

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Tên Công ty đại chúng: **Công ty Cổ phần Cokyvina**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Cokyvina**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100684716 đăng ký lần đầu ngày 10/05/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 20/5/2013
- Vốn điều lệ: 40.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam: 49%, các cổ đông khác: 51%.
- Địa chỉ: 178 Triệu Việt Vương, Bưởi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.39781323
- Số fax: 04.39782368
- Website: www.cokyvina.com.vn
- Mã cổ phiếu: CKV

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Cokyvina tiền thân là Công ty Dịch vụ Kỹ thuật và xuất nhập khẩu Vật tư thiết bị Bưu chính Viễn thông gọi tắt là Công ty Dịch vụ Kỹ thuật -Vật tư Bưu điện, một đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc Tổng cục Bưu điện, được thành lập theo quyết định số 372/QĐ-TCCBLĐ ngày 30 tháng 3 năm 1990 của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện từ việc hợp nhất hai công ty: Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông Việt Nam (1987) và Công ty Vật tư Bưu điện (1955).

Theo Quyết định số 197/QĐ-TCCB của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện ngày 15 tháng 3 năm 1993, Công ty được thành lập lại với tên gọi “Công ty Dịch vụ xuất nhập khẩu Vật tư Bưu điện - COKYVINA”.

Theo Quyết định số 426/TCCB-LĐ ngày 9/9/1996 của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện, COKYVIA là đơn vị thành viên của Tổng công ty Bưu chính Viễn Thông Việt Nam với tên gọi là Công ty Vật tư Bưu điện I.

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/06/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần; căn cứ Quyết định số 30/QĐ-ĐMDN/HĐQT ngày 02/02/2000 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc cho phép Công ty Vật tư Bưu điện triển khai thủ tục chuyển Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần, Công ty Vật tư Bưu điện I đã thực hiện Cổ phần hóa. Theo Quyết định số 45/2004/QĐ-BCVT, ngày 05/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông), chuyển

Công ty Vật tư Bưu điện I thành Công ty cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông với số vốn Điều lệ ban đầu là: 27.000.000.000 VNĐ (Hai mươi bảy tỷ đồng). Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103007704 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/05/2005.

Vốn điều lệ của Công ty ban đầu khi cổ phần hóa là 27 tỷ đồng. Từ đó đến nay Công ty đã thực hiện tăng vốn một lần. Ngày chốt danh sách cổ đông: 30/4/2007. Ngày phát hành: 15/5/2007. Ngày kết thúc đợt phát hành: 01/6/2007. Công ty đã được UBCKNN chấp thuận kết quả đợt phát hành tăng vốn điều lệ này. Vốn điều lệ sau khi phát hành là: 40.500.000.000 VNĐ. Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103007704 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần 2 ngày 11/03/2008.

Ngày 24/6/2009, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đã bán bớt phần vốn Nhà nước tại Công ty, với số lượng 81.000 cổ phần (2% vốn điều lệ)(theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 24/6/2009) tỷ lệ sở hữu của Nhà nước tại Công ty giảm xuống còn 49%. Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103007704 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần 3 ngày 01/07/2009.

Ngày 15/12/2009 Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã ra Quyết định số : 821/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông : Ngày 11/03/2010 cổ phiếu của Công ty COKYVINA đã được chính thức giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là: CKV

Ngày 15/08/2012 Công ty Cổ phần Thương mại Bưu chính viễn thông đã chuyển đổi tên công ty thành Công ty Cổ phần COKYVINA .

- *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

Các ngành nghề kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 20% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất bao gồm:

- + Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu, vận chuyển, bảo quản hàng hóa, cho thuê kho bãi .
- + Thương mại: Thiết bị viễn thông, bưu chính, máy phát điện, cáp quang, cáp đồng, động cơ hộp số của hãng Siemens...

Địa bàn kinh doanh: các Viễn thông tỉnh/thành phố trực thuộc VNPT, các đơn vị trong và ngoài ngành Viễn thông: VINAPHONE, VASC, VTI, VTN, Huawei, ZTE, Than khoáng sản, Nhà máy xi măng, Nhà máy nước Thủ Đức...

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị và bộ máy quản lý bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.
- 03 chi nhánh gồm : Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh TP HCM.
- Các công ty con, công ty liên kết:

1. **Công ty cổ phần NIKKO Việt Nam**

Trụ sở : 27 Nguyễn Trường Tộ, Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 978 2772, 9781586 **Fax :** (84-4) 978 4509

Website : www.nikko.com.vn **Email:** nikkovn@netnam.vn

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103000962 (đăng ký thay đổi lần thứ 10) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 11 tháng 6 năm 2009.

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 70.922.460.000 VNĐ

Ngành nghề kinh doanh:

- + *Kinh doanh, sản xuất các thiết bị điện, điện tử, các thiết bị vệ sinh;*
- + *Đại lý mua, đại lý bán các loại hàng hoá tiêu dùng;*
- + *Sản xuất, mua bán, lắp ráp, thi công, lắp đặt các thiết bị điều hoà không khí, điện lạnh, thiết bị chụp ảnh, thiết bị ngành ảnh, thiết bị thu thanh, thiết bị thu hình;*
- + *Khai thác, chế biến và mua các sản phẩm về quặng(trừ các loại Nhà nước cấm)*

- + Sản xuất, mua bán nước tinh khiết, nước khoáng (Không bao gồm kinh doanh quán bar);
- + Kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động vắn về giá đất);
- + Cho thuê nhà và văn phòng; Xây dựng dân dụng, công nghiệp

2. Công ty cổ phần cáp Việt Nhật

Trụ sở : KCN Bình Xuyên - Huyện Bình Xuyên - Tỉnh Vĩnh Phúc

Văn phòng đại diện : 296 Lê Trọng Tấn

Điện thoại : 04.35665.129 **Fax** : 043.5665126

Website : www.capvietnhat.com.vn **Email** : vncablester@gmail.com

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103007704 (đăng ký thay đổi lần thứ 02) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 11 tháng 3 năm 2008.

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 100.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh:

- + Sản xuất cáp viễn thông, cáp điện, nguyên vật liệu viễn thông;
- + Đầu tư kinh doanh bất động sản;
- + Xây dựng công trình Bưu chính Viễn thông, công trình điện; các công trình dân dụng công nghiệp;
- + Xây dựng lắp đặt các công trình thông tin, viễn thông, nhà trạm, cột anten;
- + Sản xuất thiết bị, máy móc và các sản phẩm ngành điện, sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi, các sản phẩm điện tử... mua bán máy tính và các thiết bị ngoại vi; Mua bán các thiết bị điện tử viễn thông;
- + Máy móc thiết bị điện, vật liệu điện...
- + Dịch vụ lắp đặt, bảo hành, bảo trì máy móc thiết bị điện tử, viễn thông, điện...
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, vận tải hành khách bằng ô tô....

3. Công ty cổ phần du lịch Bưu điện

Văn phòng công ty và trung tâm lữ hành : Số 26 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3776.2216 – 3776.2210 **Fax** : (84-4) 3776.2722

Website : www.dulichbuudien.com.vn **Email** : pttour@dulichbuudien.com.vn

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103000509 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 21/03/2006

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 120.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh :

- + Cơ sở lưu trú;
- + Dịch vụ giải trí;
- + Lữ hành nội địa và quốc tế;
- + Đại lý vé máy bay;
- + Vận chuyển khách du lịch;
- + Đại lý dịch vụ bưu điện và tin học;
- + Các dịch vụ cho thuê văn phòng, phòng họp;
- + Xuất nhập khẩu linh phụ kiện, thiết bị điện tử, viễn thông, tin học;
- + Các dịch vụ cho thuê nhà ở, nhà hàng;
- + Các dịch vụ thương mại;
- + Xuất nhập khẩu nông, lâm, thổ sản, sản phẩm ngành dệt may, máy móc thiết bị vật tư ngành xây dựng;

4. Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Trụ sở chính : Tầng 8 Toà nhà 4A - Láng Hạ - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại : (04) 37724466 . **Fax**: (04) 37724460

Website : www.pti.com.vn



Lĩnh vực kinh doanh:

- Kinh doanh bảo hiểm gốc:

- + Bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn con người;
- + Bảo hiểm cháy, nổ;
- + Bảo hiểm tài sản và thiệt hại;
- + Bảo hiểm tàu.
- + Bảo hiểm trách nhiệm chung;
- + Bảo hiểm vệ tinh;
- + Bảo hiểm xe cơ giới;
- + Bảo hiểm thiệt hại kinh doanh;
- + Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt và đường không;

- Kinh doanh tái bảo hiểm: Nhận và nhượng tái bảo hiểm đối với tất cả các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ.

- Giám định tổn thất: Giám định, điều tra, tính toán, phân bổ tổn thất, đại lý giám định tổn thất, yêu cầu người thứ ba bồi hoàn.

Tiến hành hoạt động đầu tư trong các lĩnh vực sau:

- + Mua trái phiếu chính phủ;
 - + Kinh doanh bất động sản;
 - + Mua cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp;
 - + Gửi tiền tại các tổ chức tín dụng;
 - + Kinh doanh bất động sản;
 - + Cho vay theo quy định của Luật tổ chức tín dụng;
 - + Góp vốn vào các doanh nghiệp khác;
- Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

5. Công ty cổ phần công nghệ cáp quang và thiết bị bưu điện

Trụ sở: Dốc Vân, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội

Văn phòng : 401B Tòa nhà Licogi 13- số 16 Khuất Duy Tiến -Thanh Xuân

Điện thoại : +84-4-3553 6969-(7988)-(7990) **Fax :** +84-4-3553 7989

Website : www.tfp.com.vn **Email :** mailto:info@tfp.com.vn

Giấy chứng nhận ĐKKD số 01030171110 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 7-5-2007.

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 79.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh

- + Sản xuất cáp quang và thiết bị Bưu chính Viễn thông;
- + Xây dựng chuyên ngành BCVT;
- + Tư vấn lập qui hoạch dự án đầu tư phát triển BCVT;
- + Kinh doanh, XNK vật tư, máy móc, thiết bị chuyên ngành Bưu chính, Viễn thông và ngành in;
- + Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa.

6. Công ty cổ phần Viễn thông Điện tử Vinacap

Trụ sở: Dốc Vân, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội

Văn phòng giao dịch : 25/5 Láng Hạ - Ba Đình -Hà Nội

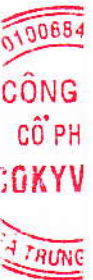
Điện thoại : (84 4) 35.37 7989 **Fax :** (84 4) 35.377.988

Website : www.vinacap.vn **Email :** vinacap@vinacap.vn ;

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103018208 (đăng ký thay đổi lần thứ 03) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 17 tháng 6 năm 2009.

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 100.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh



- + Sản xuất kinh doanh các loại dây (kể cả dây điện tử) và cáp; Hệ thống cáp viễn thông, cáp thông tin, cáp điện, cáp công nghiệp, phụ tùng và phụ kiện cáp;
- + Sản xuất kinh doanh các loại vật tư, vật liệu, phụ kiện và các thiết bị đầu nối mạng viễn thông, mạng điện lực hay mạng chuyên ngành khác;
- + Sản xuất các sản phẩm điện dân dụng;
- + Mua bán, đại lý phân phối các loại nguyên vật liệu, sản phẩm và dịch vụ sản xuất kinh doanh của công ty.
- + Nghiên cứu, sản xuất, lắp ráp các thiết bị Bưu chính, viễn thông, điện, điện tử và tin học;
- + Lắp đặt, bảo dưỡng, hỗ trợ vận hành các công trình viễn thông, điện, điện tử và tin học. Xây lắp các công trình viễn thông, điện, điện tử và tin học;
- + Chuyển giao kỹ thuật công nghệ ngành viễn thông, điện, điện tử và tin học;
- + Kinh doanh các loại thẻ dùng trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;
- + Môi giới Thương mại;
- + Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.

7. Công ty cổ phần Viễn thông CSC

Trụ sở : Lô 3 BT6 Khu đô thị Pháp Vân Tứ Hiệp Hoàng Mai Hà Nội

Điện thoại : (84.4) 36815288 **Fax :** (84.4) 36815299

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103012017 (đăng ký thay đổi lần thứ 08) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01 tháng 7 năm 2009

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 4.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh : Hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng viễn thông liên lạc, cung cấp dịch vụ viễn thông và kinh doanh các sản phẩm ngành viễn thông.

II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

Nội dung	Số lượng	31/12/2015	Số lượng	1/1/15
	Cổ phần	Giá trị VNĐ	Cổ phần	Giá trị VNĐ
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết				1,040,000,000
Công ty Cổ phần Viễn thông CSC			104,000	1,040,000,000
Đầu tư dài hạn khác (Cổ phiếu)		36,188,455,000		36,188,455,000
Công ty Cổ phần Đầu tư NIKKO Việt Nam	59,500	1,090,000,000	59,500	1,090,000,000
Công ty Cổ phần Đầu tư TM Việt Nhật	200,000	2,000,000,000	200,000	2,000,000,000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ và Truyền thông NEO	62,500	625,000,000	62,500	625,000,000
Công ty Cổ phần Du lịch Bưu điện	98,000	980,000,000	98,000	980,000,000
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện	1,046,930	114,834,550,000	1,046,930	11,483,455,000
Công ty Cổ phần Công nghệ Cáp quang và Thiết bị Bưu điện	801,000	8,010,000,000	801,000	8,010,000,000
Công ty Cổ phần Viễn thông Điện tử	1,200,000	12,000,000,000	1,200,000	12,000,000,000
Dự phòng giảm giá đầu tư		(8.623.535.645)		(3,466,210,272)

Công ty Cổ phần NIKKO Việt Nam	59,500	(553.531.197)	59,500	(552.031.392)
Công ty Cổ phần Cáp và Vật liệu mạng		(1.233.095.205)		(1,669.856.392)
Công ty Cổ phần Du lịch Bưu điện		(484.921.546)		(455.947.906)
Công ty Cổ phần Công nghệ Cáp quang và Thiết bị Bưu điện		(6.170.487.428)		(613,420,906)
Công ty Cổ phần Đầu tư TM Việt Nhật		(181.500.269)		(174.953.676)
Tổng cộng		36.188.455.000		36.188.455.000

Ghi chú: Đầu tư vào Công ty CP Viễn thông CSC với tỷ lệ 26%. Đầu tư cổ phiếu vào các công ty khác với tỷ lệ nắm giữ từ 0.82% đến khoảng 10.22%.

III. Các mục tiêu của Công ty:

- Giữ vững được thương hiệu COKYVINA đối với các đơn vị trong và ngoài ngành bằng việc nâng cao chất lượng cung cấp hàng hóa và dịch vụ . Tiếp tục phát huy các thế mạnh sẵn có về lĩnh vực ủy thác xuất nhập khẩu thiết bị viễn thông và các thiết bị thuộc các ngành công nghiệp khác.
 - Phấn đấu tăng trưởng, bám sát thị trường truyền thống và mở rộng mạng lưới, kinh doanh các lĩnh vực mới, như: sát sao trong công tác quản lý và điều hành để các dự án lớn của Công ty hiện nay bao gồm: dự án “Thuê xe ô tô phục vụ bán hàng cho các Trung tâm kinh doanh VNPT – tỉnh, thành phố” của Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông VNPT VNP và dự án cung ứng dịch vụ lao động cho các VNPT – tỉnh, thành phố của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông được triển khai thật tốt, mang lại hiệu quả kinh tế đều đặn, ổn định và lâu dài cho Công ty trong những năm kế tiếp và tập trung chỉ đạo để đẩy mạnh việc sản xuất, lắp ráp và tiêu thụ sản phẩm động cơ hộp số Siemens cũng như sản phẩm dây thuê bao ống chạt.
 - Tăng cường phát huy các thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác để có thể ký kết, thực hiện thêm nhiều dự án mới và hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2016;
 - Nâng cao hiệu quả bộ máy, xây dựng chiến lược sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng từng giai đoạn phát triển của công ty.
 - Thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2016.
- Các rủi ro: Việc thu hồi công nợ tuy đã thu được khá nhiều kết quả tuy nhiên vẫn còn một số đối tác vẫn chưa hoàn thành việc xóa công nợ tồn đọng. Công ty vẫn đang nỗ lực hết sức để trong năm 2016 sẽ có được kết quả khả quan hơn.

IV. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	199.645.938.184	212.462.576.724
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	199.645.938.184	212.462.576.724
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	38.447.810.433	25.734.621.848
4. Doanh thu hoạt động tài chính	3.777.007.396	4.877.020.576
5. Thu nhập khác	340.729.636	2.830.018.688
6. Chi phí khác	87.971.754	66.699.020
7. Lợi nhuận khác	5.320.702.593	274.030.616
8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5.278.136.615	4.468.686.929
9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	870.787.401	882.737.913
10. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.407.349.214	3.585.949.016
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	1.010	789

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành của Công ty:

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKĐ	Ngày cấp CMND/ĐKKĐ	Nơi cấp CMND/ĐKKĐ	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Phạm Ngọc Ninh	002C132228	Chủ tịch HĐQT, TGD	011686785	16/02/06	CA HN	Số 01/188 Phố Kim Hoa, Đông Đa, Hà Nội	82.020	2,07
2	Ngô Mạnh Hùng	068C601753	UV HĐQT	011882940	01/04/10	CA HN	40 Trúc Khê Đông Đa Hà Nội	5.900	0,15
3	Trần Thị Tuyết Mai	058C250471	UV HĐQT Kế toán trưởng	011784965	30/11/10	CA HN	Số 65 ngõ 69 phố Nguyễn Phúc Lai, Đông Đa, HN	47.400	1,19
4	Lý Chi Đức	002C132201	UV HĐQT	011930704	05/06/06	CA HN	Khu C Tập thể Bưu điện Xã Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội	1.000	0,025
5	Nguyễn Kim Việt	003C110586	UV HĐQT	011975020	04/07/11	CA HN	Tổ 32 Phương Liên, Đông Đa, Hà Nội	15.000	0,38
6	Nguyễn Minh Châu	-	Trưởng Ban Kiểm soát	011840850	17/6/94	CA HN	604-đơn nguyên 3, Chung cư 15-17 Ngọc Khánh, Ba Đình, HN	0	0
7	Thái Hồng Đông	079C077879	T.V Ban Kiểm soát	010271519	13/04/05	CA HN	Số 9 Ngõ 257 Thanh Nhân, Hà Nội	0	0

8	Phùng Thị Quỳnh	002C131724	T.V Ban Kiểm soát	011892285	09/04/10	CA HN	Số nhà 11B Ngõ 188 Lê Trọng Tấn, Hà Nội	4.220	0,11
9	Lê Xuân Hoàng	-	P.TGD Người CBTT	00106005104	21/08/15	Cục Cảnh sát	Số 93 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội	40.940	1,03
10	Phan Văn An	-	P.TGD	013472331	04/10/11	CA HN	Số 1 N 5 TT5 Bắc Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-
11	Phan Thị Thanh Sâm	-	P.TGD	013037331	31/01/08	CA HN	Số 209 Đội Cấn, Ba Đình, HN	26.000	0,65

Những thay đổi ban điều hành trong năm 2015: Công ty đã bổ nhiệm ông Lê Xuân Hoàng – Trưởng Phòng Pháp chế - Tổng hợp và Bà Phan Thị Thanh Sâm – Giám đốc Chi nhánh Hà Nội làm Phó Tổng giám đốc Công ty để bổ sung nhân sự cho bộ máy lãnh đạo của Công ty.

3. Số lượng cán bộ, nhân viên: Tính đến 31/12/2015:

- Tổng số cán bộ, công nhân viên là 90 người.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

DVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Tổng giá trị tài sản	261.293.533.920	207.220.113.970
Doanh thu thuần	212.462.576.724	199.645.938.184
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.194.656.313	(42.565.978)
Lợi nhuận khác	274.030.616	5.320.702.593
Lợi nhuận trước thuế	4.468.686.929	5.278.136.615
Lợi nhuận sau thuế	3.585.949.016	4.407.349.214

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đánh giá hoạt động của Công ty:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2014	Năm 2015
1	Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1	Bố trí cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	80,11	78,09
	Tài sản cố định/Tổng tài sản	%	7,36	8,61
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	19,88	21,91
1.2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	67,97	59,02

	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	32,03	40,97
2	Khả năng thanh toán			
2.1	Khả năng thanh toán hiện hành	<i>Lần</i>	1,19	1,35
2.2	Khả năng thanh toán nhanh	<i>Lần</i>	1,15	1,19
3	Tỷ suất sinh lời			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	2,10	2,64
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	1,69	2,21
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản	%	1,71	2,55
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	1,37	2,13
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu	%	4,28	5,19

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: 4.050.000 CP
- Số lượng cổ phiếu được mua lại: 81.000 CP
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.969.000 CP
- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000VNĐ/CP

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2015, Công ty không tổ chức tăng vốn cổ phần.

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

d) Các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm 2015: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty: Không.

V. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc :

- Ban Tổng giám đốc đã điều hành tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015; đã bổ nhiệm thêm nhân sự trong bộ máy lãnh đạo để tăng cường hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý doanh nghiệp; thành lập thêm Trung tâm lắp ráp mới, thành lập Phòng Kinh tế Tài chính trên cơ sở Phòng Tài chính Kế toán trước đây nhằm nâng cao sự chuyên môn hóa trong hoạt động SXKD, mở rộng và nâng cao chức năng, nhiệm vụ của các phòng Ban trong Công ty. Bên cạnh đó, trong thời gian tới, Công ty vẫn cần phải có những nghiên cứu, cải tổ thêm để bộ máy hoạt động của Công ty ngày càng được kiện toàn;

- Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về Doanh thu và lợi nhuận năm 2015 đã được Tập đoàn giao, trong đó, Doanh thu tăng gần gấp đôi và Lợi nhuận đạt hơn mức yêu cầu tuy chưa cao nhưng Công ty cũng đã tiến hành được việc trích lập dự phòng giảm giá với một số khoản đầu tư tài chính và khấu hao tài sản;

- Công ty đã nhận được sự tin tưởng rất lớn từ Lãnh đạo Tập đoàn trong việc giao phó cho Công ty triển khai thực hiện các dự án lớn mang lại nguồn thu ổn định, lâu dài và nâng cao vị thế, thương hiệu của Cokyvina ở thị trường trong và ngoài ngành bao gồm: dự án: “Thuê xe ô tô phục vụ bán hàng cho các Trung tâm kinh doanh VNPT - tỉnh, thành phố” của Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông

và dự án cung ứng dịch vụ lao động cho các Viễn thông tỉnh, thành phố của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

- Công ty đã nỗ lực triển khai việc nhập khẩu dây chuyền sản xuất thuê bao ống chạt và đã nhanh chóng hoàn tất việc lắp đặt, đưa dây chuyền vào sản xuất để đáp ứng kịp thời nhu cầu của thị trường, hiện nay đã sản xuất và bán được hơn 1000 cây, khả năng hoàn vốn và thu lợi nhuận sẽ có nhiều triển vọng;
- Công ty đã khởi động lại được việc cho thuê kho bãi, nhà xưởng là mảng kinh doanh đã bị bỏ trống khá lâu và hiệu quả thu được rất khả quan và cần được phát huy hơn nữa trong năm tới và các năm kế tiếp;
- Công ty đã hoàn thành được một việc lớn và rất khó mà Công ty đã theo đuổi trong suốt một thời gian rất dài, đó là hoàn thành việc cơ cấu lại tài sản tại 178 Triệu Việt Vương mang lại một tài sản lớn, có giá trị cho Công ty;

VI. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tăng giảm TSCĐ hữu hình: (DVT: VND)

Nội dung	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Thiết bị quản lý	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Tổng cộng
Giá trị còn lại					
Tại 01/01/2015	21.697.605.580	1.261.672.343	3.230.377.323	5.228.211.809	31.417.867.055
Tại 31/12/2015	19.888.454.846	1.169.366.167	3.198.753.894	5.228.211.809	29.484.786.716

Nguyên giá TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 11.549.442.313 đồng (Ngày 31/12/2014 là: 14.535.032.308 đồng).

- Tăng giảm TSCĐ vô hình:

TSCĐ vô hình là quyền sử dụng đất lâu dài không thực hiện trích khấu hao. Cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất tại số 02, Thanh Hải, TP Đà Nẵng nguyên giá là 7.291.451.250 đ.

+ Quyền sử dụng đất tại số 10, Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh, nguyên giá là 912.000.000 đ.

Quyền sử dụng đất đã được thế chấp cho các hợp đồng vay tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam BIDV như trình bày tại thuyết minh số 18 tại Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán (Đã gửi đến Sở giao dịch CKHN và UBCKNN).

b) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức:

- Công ty đã bổ nhiệm ông Lê Xuân Hoàng – Trưởng Phòng Pháp chế - Tổng hợp và Bà Phan Thị Thanh Sâm – Giám đốc Chi nhánh Hà Nội làm Phó Tổng giám đốc Công ty nhằm bổ sung và tăng cường sức mạnh cho bộ máy Lãnh đạo của Công ty trong việc đưa ra những quyết sách, đường lối kinh doanh đúng đắn, hiệu quả, phù hợp với sự phát triển chung của Công ty, của ngành và của nền kinh tế nói chung.

- Thành lập thêm Trung tâm lắp ráp sản phẩm công nghiệp, thành lập Phòng Kinh tế Tài chính trên cơ sở Phòng Tài chính Kế toán trước đây nhằm nâng cao sự chuyên môn hóa trong hoạt động SXKD, mở rộng và nâng cao chức năng, nhiệm vụ của các phòng Ban trong Công ty. Bên cạnh đó, trong thời gian

tới, Công ty vẫn tiếp tục có những nghiên cứu, cải tổ thêm để bộ máy hoạt động của Công ty ngày càng được kiện toàn.

VII. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Quản trị công ty

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
01	Ông Phạm Ngọc Ninh	CTHĐQT	2,07
02	Ông Ngô Mạnh Hùng	UVHĐQT	0,15
03	Ông Lý Chí Đức	UVHĐQT	0,025
04	Bà Trần Thị Tuyết Mai	UVHĐQT	1,19
05	Ông Nguyễn Kim Việt	UVHĐQT	0,38

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông Phạm Ngọc Ninh	CTHĐQT	4	100%	
02	Ông Ngô Mạnh Hùng	UVHĐQT	4	100%	
03	Ông Lý Chí Đức	UVHĐQT	4	100%	
04	Bà Trần Thị Tuyết Mai	UVHĐQT	4	100%	
05	Ông Nguyễn Kim Việt	UVHĐQT	4	100%	

c) Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2015, các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp công tác điều hành trong hoạt động SXKD. HĐQT đã tổ chức thành công kỳ Đại hội cổ đông thường niên năm 2015, tổ chức 4 (bốn) cuộc họp Hội đồng quản trị để đưa ra phương hướng, kế hoạch hoạt động SXKD và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh định kỳ hàng quý. HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu đề ra, thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm và đưa ra các định hướng chỉ đạo với Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành Công ty.

- Nhìn chung, Ban Giám đốc đã triển khai các nhiệm vụ theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, thực hiện đúng theo các quy định của Công ty và Pháp luật của Nhà nước. Mọi vấn đề ra quyết định của Hội đồng quản trị đều được thảo luận, thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc điều hành. Mọi cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự và tham gia ý kiến của Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát. Các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc đối với Hội đồng quản trị đều được nghiên cứu, thảo luận và có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ, tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Nguyễn Minh Châu	Trưởng ban	0
2	Thái Hồng Đông	Thành viên	0
3	Phùng Thị Quỳnh	Thành viên	0.11

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, tham gia các ý kiến, kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 và các Nghị quyết trong các cuộc họp HĐQT định kỳ cũng như những quyết nghị khác trong suốt thời gian 1 năm hoạt động của Công ty.
- Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và việc chấp hành các quy định về tài chính, kế toán của Công ty.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và kiểm soát trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các lợi ích:

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	Số tiền (VND)
Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	Thù lao và lương đã trừ thuế TNCN	1.093.841.010

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị mà Công ty chưa thực hiện được theo quy định của Pháp luật về quản trị Công ty: Không có.

VIII. Báo cáo tài chính

1. *Ý kiến kiểm toán:* Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Cokyvina, xét trên các khía cạnh trọng yếu, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của đơn vị tại ngày 31/12/2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: (đã nộp lên UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội)*

Xác nhận Đại diện theo Pháp luật của công ty

Tổng giám đốc



TỔNG GIÁM ĐỐC